TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 -VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 223/2026/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Trúc M, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Thạch Phong V, sinh năm 1979. Địa chỉ: Đ: Ấp L, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lâm Thị Trúc M và anh Thạch Phong V .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Trúc M và anh Thạch Phong V thống nhất thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Thạch Hoàng L ; sinh ngày 23/05/2004 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn lại con tên Thạch Trúc Anh T; sinh ngày 02/5/2012 chị Lâm Thị Trúc M và anh Thạch P V thống nhất thỏa thuận giao con cho chị M nuôi dưỡng, phù hợp theo nguyện vọng của cháu T, chị M tự nguyện không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bên trực

tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

-Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm Thị Trúc M và anh Thạch Phong V thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Lâm Thị Trúc M và anh Thạch P V mỗi người nộp 75.000 đồng nhưng chị M tự nguyện nộp thay cho anh V. Cấn trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004579, ngày 13/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thì chị M đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 14-Vĩnh Long;
- Phòng THA khu vực 14-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã (Phường);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh